TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ LANG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 24-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Thanh Lù

2. Ông Nông Trung Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Thẩm Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 09/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 347/2023/QĐXXST-HS ngày 15/5/2023 đối với bị cáo:

Nông Văn Q, sinh ngày 25/9/1994, tại xã TH, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm TQ, xã TH, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Ph (đã chết) và bà Lục Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 27/4/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội trộm cắp tài sản;

- Ngày 22/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản;

- Ngày 25/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng từ ngày 12/01/2023 đến nay. *Có mặt.*

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nông Văn S - Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nông Thị Đ, sinh năm 1989

Trú tại: Xóm TQ, xã TH, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- *Người làm chứng:*

+ Nông Thế H, sinh năm 1997

Trú tại: Xóm NÊ, thị trấn TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt có lý do đang chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc.*

+ Lương Minh H1, sinh năm 1999

Trú tại: Xóm TQ, xã TH, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt không có lý do.*

+ Lương Văn T, sinh năm 1996

Trú tại: Xóm TQ, xã TH, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt không có lý do.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 12/01/2023, Công an huyện HL thực hiện nhiệm vụ tại khu vực xóm BN, xã TH, huyện HL phát hiện 03 đối tượng gồm Lương Minh H1, Lương Văn T và Nông Văn H đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đấu tranh tại chỗ cả ba khai nhận, nguồn gốc số ma túy đang dùng do cả ba cùng góp tiền, H góp 100.000đ, H1 và T mỗi người góp 50.000đ cho H1 đi mua ma túy với Nông Văn Q ở xóm TQ, xã TH, huyện HL để sử dụng. Hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện HL tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Nông Văn Q do có căn cứ về việc mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét, thu giữ được trong giường ngủ của Q có 04 cục chất màu trắng và bên trong chiếc gối ở trên ghế có 01 gói ni lông màu xanh bên trong chứa nhiều cục chất bột màu trắng. Đấu tranh khai thác tại chỗ Q khai số chất bột màu trắng là Heroine được Q mua với một người đàn ông không rõ lai lịch tại xóm BC, xã BVĐ, huyện QH với số tiền 2.000.000 đồng để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Sự việc được lập biên bản tại chỗ, vật chứng được niêm phong và người được đưa về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 20 giờ ngày 12/01/2023, Nông Văn Q đã bán ma túy cho Lương Minh H1 nhà ở TQ, xã TH, huyện HL với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), tại đầu ngõ cách nhà của Q khoảng 100m, số tiền mua ma túy do H1, H và T cùng góp nhau. Sau khi mua được ma túy, H1 quay lại chỗ H và T đang đợi ở BN, xã TH, huyện HL để cùng sử dụng ma túy ở bên đường thì bị lực lượng chức năng phát hiện và lập biên bản. Chất bột màu trắng thu giữ tại nhà ở của Q được Công an huyện HL cân có khối lượng tịnh 5,21g (năm phẩy hai mươi mốt gam), được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định là ma túy, loại Heroine. Khi bắt bị cáo Q, Cơ quan Điều tra đã thu giữ: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh đen, loại bàn phím, có số sêri 1: 358592069773186, số sêri 2: 358592069773194; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng số IMEI 1: 866787054000950, IMEI 2: 866787054000943 đều đã qua sử dụng và số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSHL-HS ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố bị cáo Nông Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Nông Thị Đ trình bày: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng thu giữ tại nhà bị cáo Q là điện thoại của chị Đ nên đề nghị được trả lại.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo không có tiền án, tiền sự; chỉ có 01 tình tiết định khung hình phạt, bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt do số ma túy bị thu giữ chưa bán được, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo khoản 2 Điều 51 BLHS; Xử phạt bị cáo Q từ 07 năm đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS): Tịch thu tiêu hủy số heroine bị thu giữ. Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng cho chị Đ. Trả lại số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) cho bị cáo; tịch thu sung công 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh đen, loại bàn phím của bị cáo vì được sử dụng làm phương tiện liên lạc khi mua bán ma túy; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (sáu trăm tám mươi mốt nghìn đồng) là tiền do bị cáo bán ma túy mà có; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ khẳng định: Do bản thân sử dụng ma túy, nên ngày 11/01/2023, Nông Văn Q đã sang xóm BC, xã BVĐ, huyện QH mua ma túy với một người đàn ông không quen biết với số tiền 2.000.000 đồng để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 12/01/2023, Q đã bán ma túy cho Lương Minh H1 với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), số tiền này do H góp 100.000đ, H1 và T mỗi người góp 50.000đ mà có, sau khi lấy được ma túy H1 quay về chỗ H và T đang đợi rồi cả ba cùng sử dụng ma túy ngay bên đường tại xóm Bảng Nhảng, xã TH, huyện HL thì bị lực lượng chức năng phát hiện và lập biên bản. Số ma túy bị thu giữ tại nhà của Nông Văn Q được cân có khối lượng tịnh 5,21g (năm phẩy hai mươi mốt gam), được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định và kết luận là chất ma túy, loại Heroine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép chất ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Số ma túy bị thu giữ được xác định là chất Heroine, có đủ trọng lượng cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Xét về tính chất, hậu quả của hành vi là rất nghiêm trọng, nên cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần được áp dụng đối với bị cáo.

[4]. Đối với người không rõ nhân thân, lai lịch đã bán ma túy cho bị cáo tại xóm BC, xã BVĐ, huyện QH vì không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra, do đó Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với hành vi mua ma túy về sử dụng của Lương Minh H1, Nông Thế H và Lương Văn T, Công an huyện HL đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt cảnh cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Số Heroine bị thu giữ là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm nên cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng cho chị Đ vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) cho bị cáo; tịch thu sung công 01 điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh đen, loại bàn phím đã qua sử dụng của bị cáo, vì được sử dụng làm phương tiện liên lạc khi mua bán ma túy; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo do bán ma túy mà có.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã nộp đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Nông Văn Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 12/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 62/KL-KTHS bên trong chứa 5,1053g (năm phẩy một không năm ba gam) Heroine, mặt trước phong bì ghi: "Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn Q có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác, xảy ra ngày 12/01/2023", mặt sau dán kín, có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng số IMEI 1: 866787054000950, IMEI 2: 866787054000943 đã qua sử dụng cho chị Nông Thị Đ, trú tại: Xóm TQ, xã TH, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh đen, loại bàn phím, có số sêri 1: 358592069773186, số sêri 2: 358592069773194 và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Q do phạm tội mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) cho bị cáo Q.

Xác nhận các vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn Q được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ tại Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (bằng thông báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên và đóng dấu)

Sầm Đức Hiệp